

THƯ MỤC

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU TÀI CHÍNH KẾ TOÁN SỐ 2 NĂM 2017

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán số 2 năm 2017

1. Kết quả điều hành chính sách tiền tệ năm 2016 – Định hướng 2017/ Hà Minh Sơn, Trần Trung Kiên// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 5 – 8

Tóm tắt: Năm 2016, Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ đã giao cho Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định kinh tế vĩ mô và góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý. Trên cơ sở bám sát mục tiêu và nhiệm vụ đặt ra cho ngành Ngân hàng, ngay từ đầu năm, Thống đốc NHNN đã ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN, trong đó xác định điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra (dưới 5%), ổn định kinh tế vĩ mô và góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý (khoảng 6,7%), bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng (TCTD) và nền kinh tế, duy trì ổn định thị trường tiền tệ, định hướng tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 16-18%, dư nợ tín dụng tăng khoảng 18-20% có điều chỉnh phù hợp với diễn biến thực tế.

Từ khóa: Chính sách tiền tệ; Điều hành chính sách tiền tệ; Kinh tế vĩ mô

2. Ảnh hưởng của môi trường đầu tư đến doanh nghiệp nông thôn/ Hà Minh Sơn, Nguyễn Hồng Nhung// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 9 – 12

Tóm tắt: Môi trường đầu tư nông thôn cũng có thể hiểu được cả sự đầu tư của nhà nước trong khu vực nông nghiệp nông thôn. Chính vì thế, một khái niệm hẹp hơn và chủ yếu liên quan chặt chẽ, gắn liền với các hoạt động của doanh nghiệp và các cơ sở kinh doanh đó là môi trường kinh doanh. Môi trường kinh doanh ở nông thôn có thể được hiểu là “toàn bộ các yếu tố tự nhiên, kinh tế, xã hội có tác động trực tiếp hay gián tiếp đến sự hình thành và phát triển kinh doanh ở nông thôn. Môi trường kinh doanh ở nông thôn bao gồm môi trường kinh tế, môi trường pháp lý và môi trường văn hóa xã hội” (Chu Tiến Quang, 2003). Chính vì vậy, doanh nghiệp nông thôn chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố trong việc thu hút đầu tư vào phát triển kinh doanh của mình.

Từ khóa: Môi trường đầu tư; Doanh nghiệp nông thôn; Môi trường kinh doanh

3. Giải pháp nâng cao vai trò của Nhà nước trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay/ Lương Quang Hiền// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 13 – 17

Tóm tắt: Trong 30 năm đổi mới (1986 – 2016), Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế và xã hội. Kinh tế tăng trưởng nhanh, cơ cấu chuyển dịch theo hướng ngày càng hợp lý, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng, đời sống của người dân từng bước được nâng lên. Nhiều chính sách an sinh xã hội được nghiên cứu, ban hành và triển khai, qua đó đã góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng giai đoạn phát triển. Đánh giá về những thành tựu trong việc thực hiện các chính sách xã hội, Đại hội XII của Đảng khẳng định “Việt Nam đã hoàn thành hầu hết và cơ bản các mục tiêu thiên niên kỷ. Đặc biệt là đã thực hiện tốt chỉ tiêu giảm nghèo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện nhiều chính sách để ổn định, từng bước nâng cao đời sống nhân dân”.

Từ khóa: An sinh xã hội; Vai trò nhà nước; Bảo hiểm xã hội; Bảo trợ thất nghiệp; Công bằng xã hội

4. Thực trạng sử dụng đòn bẩy tài chính tại các doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng/ Phạm Thị Vân Huyền// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 18 – 20

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích thực trạng sử dụng đòn bẩy tài chính và ảnh hưởng của việc sử dụng đòn bẩy tài chính đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động tài chính của các doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng giai đoạn 2011-2016. Nghiên cứu cho thấy các doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng sử dụng đòn bẩy tài chính cao. Hệ số nợ lớn (trung bình khoảng 70%), cơ cấu nợ cũng không hợp lý với nợ ngắn hạn chiếm tỷ lệ lớn (chiếm hơn 80% tổng nợ). Mặc dù sử dụng đòn bẩy tài chính lớn hơn so với các ngành khác, song ROA và ROE của các doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng lại thấp hơn nhiều. Việc sử dụng đòn bẩy tài chính tại các doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng chưa thực sự hiệu quả và tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Từ khóa: Đòn bẩy tài chính; Doanh nghiệp niêm yết ngành xây dựng

5. Tiếp tục cải cách, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp/ Phạm Lê Ngọc Tuyết// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 21 – 24

Tóm tắt: Tiếp nối những kết quả đã đạt được trong việc cải cách và hiện đại hóa công tác quản lý thuế trong những năm qua, năm 2017 doanh nghiệp tiếp tục đón nhận nhiều đổi mới về chính sách thuế bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/8/2017. Cùng với đó là những cam kết tiếp tục đổi mới mạnh mẽ của ngành Tài chính nhằm góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Từ khóa: Cải cách hành chính; Quản lý thuế; Chính sách thuế; Hỗ trợ doanh nghiệp

6. Kế toán kinh phí ngân sách nhà nước trong bối cảnh tự chủ tài chính và hội nhập kế toán quốc tế - Ứng dụng cho các trường trung học chuyên nghiệp công lập Việt Nam/ Đỗ Ngọc Trâm// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 25 – 29

Tóm tắt: Trong bối cảnh Việt Nam hội nhập sâu rộng với thế giới ở mọi lĩnh vực, cùng với những đơn vị trong khối hành chính sự nghiệp công, các trường trung học chuyên nghiệp công lập đang trên lộ trình đổi mới toàn diện, hướng đến chất lượng dịch vụ đào tạo cao hơn nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh. Việc ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, nổi bật là việc đổi mới phương thức cấp phát kinh phí từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá được cấp có thẩm quyền quy định để các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về chi phí thường xuyên...đòi hỏi những thay đổi trong nội dung công tác kế toán trong các đơn vị này. Trong phạm vi bài viết này, tác giả trao đổi về kế toán tiếp nhận và sử dụng kinh phí NSNN tại các trường trung học chuyên nghiệp công lập Việt Nam một mặt vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế (IPSASs) mặt khác thích nghi với cơ chế quản lý tài chính hiện hành.

Từ khóa: Kế toán; Ngân sách nhà nước; IPSASs

7. Thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực bất động sản Việt Nam/ Vũ Thị Vinh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 30 – 32

Tóm tắt: Trên cơ sở đánh giá nguồn vốn nước ngoài đầu tư vào bất động sản tại Việt Nam nhìn theo các khía cạnh về chính sách thu hút và thực trạng nguồn vốn đầu tư trong bối cảnh hiện nay – khi thị trường bất động sản nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới. Bài viết đưa ra một số khuyến nghị về mặt chính sách trong việc thu hút, quản lý nguồn vốn nước ngoài trong đầu tư bất động sản, góp phần phát triển bền vững thị trường.

Từ khóa: Nguồn vốn nước ngoài; Bất động sản; Thị trường bất động sản

8. Thẩm định tài chính trong hoạt động cho vay của ngân hàng thương mại/ Nghiêm Văn Bảy// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 33 – 36

Tóm tắt: Hoạt động cho vay của ngân hàng thương mại được coi là hoạt động sinh lời cao, đồng thời nó cũng là hoạt động kinh doanh chủ chốt của NHTM để tạo ra lợi nhuận. Khoản mục cho vay chiếm quá nửa giá trị tổng tài sản và tạo ra từ 1/2 đến 2/3 nguồn thu nhập của ngân hàng. Ngân hàng là tổ chức cho vay chủ yếu đối với các doanh nghiệp, các nhân, hộ gia đình và một phần đối với Nhà nước (thành phố, tỉnh...). Vì vậy, có thể nói NHTM hỗ trợ cho sự phát triển của cộng đồng thông qua việc cung cấp tín dụng, đáp ứng

nhu cầu tài chính của xã hội với một mức lãi suất hợp lý. Cho vay là chức năng kinh tế cơ bản hàng đầu của các ngân hàng. Ngày nay, nền kinh tế phát triển kéo theo nhu cầu về tín dụng của khách hàng rất đa dạng và phong phú. Bài viết sẽ đi sâu phân tích về vấn đề thẩm định tài chính dự án trong hoạt động cho vay của NHTM, từ đó rút ra một số bài học kinh nghiệm trong hoạt động này.

Từ khóa: Ngân hàng thương mại; Thẩm định tài chính; Vay dự án đầu tư

9. Phát triển bền vững ngân hàng thương mại – Từ lý thuyết đến thực tiễn ở Việt Nam/ Đinh Nguyễn Bảo Anh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 37 – 39

Tóm tắt: Ngân hàng thương mại (NHTM) là trung gian tài chính (TGTC) chủ lực của thị trường tài chính (TTTC). Phát triển bền vững NHTM – một nhân tố quan trọng quyết định đến phát triển bền vững TTTC. Điều đó thể hiện: (1). Phát triển bền vững NHTM tạo điều kiện để NHTM đáp ứng ngày một tốt hơn vai trò của chúng là TGTC chủ lực, trung tâm thần kinh của nền kinh tế; (2). Phát triển bền vững NHTM giúp hoàn thiện tái cấu trúc hệ thống NHTM nói riêng, TTTC nói chung, thúc đẩy sự phát triển lành mạnh, hiệu quả của hệ thống các tổ chức trung gian tài chính trên thị trường.

Từ khóa: Ngân hàng thương mại; Thị trường tài chính; Trung gian tài chính

10. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 – Cơ hội và thách thức/ Phạm Thị Hoàng Phương// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 40 – 43

Tóm tắt: Giai đoạn 2011-2015 Quốc hội và Chính phủ Việt Nam đã thực hiện mạnh mẽ chủ trương tái cơ cấu đầu tư với trọng tâm là đầu tư công. Nổi bật đó là việc Quốc hội đã ban hành Luật Đầu tư công năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 với nhiều quy định theo hướng nâng cao trách nhiệm của người ra quyết định đầu tư, ngăn ngừa sự tùy tiện, thiếu kỷ luật trong quản lý đầu tư công. Một trong những nội dung mới và quan trọng mà Luật Đầu tư công đưa ra đó là yêu cầu các Bộ, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm. Bài viết này giới thiệu các nội dung về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và những khó khăn khi triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn này ở Việt Nam cũng như đề xuất một số khuyến nghị để khắc phục được những khó khăn đó.

Từ khóa: Đầu tư công; Kế hoạch đầu tư công trung hạn; Nguồn vốn đầu tư công; Danh mục chương trình; Dự án đầu tư công

11. An toàn tài chính của các công ty chứng khoán Việt Nam – Nhìn từ chỉ tiêu mức độ đủ vốn/ Hoàng Thị Bích Hà// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 44 – 47

Tóm tắt: An toàn tài chính (ATTC) của công ty chứng khoán (CTCK) là một khái niệm phản ánh trạng thái các tài sản và nguồn vốn được ổn định, đáp ứng các nghĩa vụ nợ và rủi ro, đảm bảo khả năng sinh lời và không rơi vào tình trạng khủng hoảng. Để đánh giá mức độ ATTC của các CTCK, hệ thống chỉ tiêu về mức độ đủ vốn, về chất lượng tài sản, về mức độ sinh lời và khả năng thanh khoản đã được xây dựng phù hợp với từng quốc gia. Bài viết này sẽ đánh giá mức độ an toàn tài chính của các CTCK Việt Nam thông qua chỉ tiêu mức độ đủ vốn.

Từ khóa: An toàn tài chính; Công ty chứng khoán; Mức độ đủ vốn

12. Ngành dệt may Việt Nam trước kỷ nguyên TPP: lựa chọn bút phá đón lấy cơ hội hay bị tụt hậu/ Nguyễn Thành Đạt// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 48 – 51

Tóm tắt: Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) được kỳ vọng sẽ đột phá về lưu thông hàng hóa giữa Việt Nam và các nước thành viên, đặc biệt là sản phẩm dệt may. Bài viết nhằm phân tích tác động của TPP đến ngành dệt may Việt Nam, chỉ ra những điểm mạnh và điểm yếu qua đó đưa ra các giải pháp giúp ngành dệt may Việt Nam tận dụng những cơ hội nhưng đồng thời hạn chế được những nguy cơ khi Hiệp định TPP chính thức có hiệu lực.

Từ khóa: TPP; Dệt may; Xuất khẩu; Việt Nam

13. Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thời gian qua và một số giải pháp đẩy nhanh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước/ Nguyễn Thị Mai Phương// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 52 – 55

Tóm tắt: Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước là một trong ba trụ cột trong quá trình tái cơ cấu nền kinh tế. Hơn 20 năm qua, quá trình cải cách doanh nghiệp nhà nước đã được thực hiện với nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, việc sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước còn có những hạn chế nhất định. Việc đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đã được Đảng, Nhà nước ta đẩy nhanh quá trình thực hiện. Thủ tướng Chính phủ đặc phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011-2015” tại Quyết định 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012. Việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước là yêu cầu cấp bách. Bài viết đề cập tới mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, tình hình tái cơ cấu và một số giải pháp đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước.

Từ khóa: Doanh nghiệp nhà nước; Tình hình tái cơ cấu; Giải pháp đẩy nhanh tái cơ cấu; Mục tiêu và nhiệm vụ

14. Chính sách hỗ trợ tài chính của Nhà nước đối với doanh nghiệp: Thực trạng và giải pháp/ Ngô Xuân Thanh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 56 – 58

Tóm tắt: Để nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chính sách để giúp các doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là chính sách tài chính. Các chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp ban hành trong thời gian qua đã phát huy hiệu quả tích cực giúp các doanh nghiệp làm ăn tốt hơn, tạo vị thế trên thương trường..., song quá trình thực hiện cũng còn nhiều vướng mắc cần phải hoàn thiện.

Từ khóa: Hỗ trợ tài chính doanh nghiệp; Chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp; Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp; Hạn chế trong hỗ trợ tài chính doanh nghiệp

15. Quản lý nợ công ở các nước – Kinh nghiệm cho Việt Nam/ Vũ Quốc Dũng// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 59 – 63

Tóm tắt: Khủng hoảng kinh tế tài chính năm 2008 đã khiến nhiều nước trên thế giới phải sử dụng các gói kích thích kinh tế thúc đẩy tăng trưởng. Hệ quả là, nợ công đã gia tăng ở nhiều nước và đỉnh điểm là cuộc khủng hoảng nợ công tại các nước thuộc Eurozone. Cuộc khủng hoảng nợ công với diễn biến dai dẳng, chưa có hồi kết đã và đang ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế thế giới nói chung, khu vực Châu Âu nói riêng, cũng như tác động tiêu cực tới các nền kinh tế khác. Bài viết sẽ tìm hiểu và nêu kinh nghiệm quản lý Nợ công của nhóm các nước trên thế giới (Bra-xin, Cô-lôm-bi-a, Đan Mạch, Ấn Độ, Ai-len, Ý, Nhật Bản, Mê-hi-cô, Ma-rốc, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Slô-va-ki-a, Nam Phi, Thụy Điển, Anh, Ja-mai-ca) và rút ra một số kinh nghiệm cho Việt Nam.

Từ khóa: Nợ công; Quản lý nợ công; Bền vững ngân sách

16. Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh thực hiện Hiệp định Đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương/ Cao Phương Thảo// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 64 – 66

Tóm tắt: Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được đánh giá là một trong những nguồn lực tài chính quan trọng đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong bối cảnh Hiệp định Đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) được chính thức thông qua bởi tất cả các quốc gia thành viên, dòng vốn FDI vào Việt Nam chắc chắn sẽ chịu những tác động nhất định, cả trực tiếp và gián tiếp, từ các quy định của FTA thế hệ mới này. Bên cạnh việc dự báo một số tác động mà TPP có thể tạo ra đối với FDI vào Việt Nam, bài viết sẽ đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường thu hút FDI vào Việt Nam trong bối cảnh Hiệp định TPP được thực hiện.

Từ khóa: Hiệp định Đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP); Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), Việt Nam

17. Tác động của Đạo luật nông nghiệp (Agriculture Act of 2014) đến xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Hoa Kỳ/ Nguyễn Đình Dũng// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 67 – 69

Tóm tắt: Đạo luật nông nghiệp 2014 của Hoa Kỳ mang số hiệu H.R. 6124 được ban hành vào ngày 07 tháng 02 năm 2014 và có hiệu lực từ tháng 3/2016 về chính sách trợ cấp nông nghiệp và chương trình tem phiếu lương thực dành cho người nghèo. Đạo luật này cho phép chính phủ Mỹ phân bổ 956 tỷ USD cho các chính sách nông nghiệp trong 10 năm tới và 80% ngân quỹ được cho cho chương trình SNAP (chương trình trợ cấp dành cho các gia đình nghèo). Đạo luật nông nghiệp 2014 (thay thế cho Luật Nông trại 2008 trước đây) đã có một số điều chỉnh và một số điều khoản mới gây khó khăn cho mặt hàng thủy sản xuất khẩu của Việt Nam.

Từ khóa: Đạo luật nông nghiệp; Chính sách nông nghiệp; Xuất khẩu thủy sản

18. Chính sách quản lý dòng vốn của Trung Quốc và bài học cho Việt Nam/ Nguyễn Thị Hải Thu// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 70 – 72

Tóm tắt: Giai đoạn 2012-2016, do những khó khăn trong nội tại nền kinh tế Trung Quốc, dòng vốn đầu tư đã liên tục chảy ra khỏi quốc gia này. Để ngăn chặn dòng vốn chảy ra, Trung Quốc đã thúc đẩy các biện pháp quản lý dòng vốn ra như: Tăng cường kiểm soát chuyển tiền ra nước ngoài, kiểm chế nguồn cung NDT trên thị trường hải ngoại, hạn chế hoạt động mua ngoại tệ của các công ty, tạm dừng cấp hạn ngạch đầu tư nước ngoài...Do tính chất khá tương đồng của cơ cấu dòng vốn cũng như việc Trung Quốc chưa hoàn toàn tự do hóa tài khoản vốn nên những chính sách quản lý dòng vốn của Trung Quốc có thể là bài học hữu ích đối với Việt Nam trong kiểm soát sự luân chuyển dòng vốn, đặc biệt khi Việt Nam tham gia khá sâu vào hội nhập kinh tế quốc tế như hiện nay.

Từ khóa: Quản lý dòng vốn; Luân chuyển dòng vốn; Hội nhập quốc tế

19. Thực trạng và giải pháp công tác hợp tác quốc tế tại Học viện Tài chính/ Nguyễn Thị Thùy Trang// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 2/2017 .- Tr. 73 – 76

Tóm tắt: Học viện Tài chính xác định hoạt động hợp tác quốc tế là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng, uy tín đào tạo. Hàng năm, Học viện luôn có chủ trương đúng đắn nhằm đi đúng hướng và phát huy có hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế của Học viện.

Từ khóa: Hợp tác quốc tế; Giải pháp; Thực trạng; Học viện Tài chính

Trung tâm Thông tin Thư viện